ĐỀ THI THỰC HÀNH HỌC KỲ 1 NH 2022-2023 MÔN: CƠ SỞ DỮ LIỀU

## ĐỀ 01 BẢNG THUỘC TÍNH

Quan hệ	Thuộc tính	Diễn giải	Kiểu dữ liệu
NHAHANG	<u>MaNH</u>	Mã nhà hàng	Char(4)
	MaDD	Mã địa điểm	Char(4)
	TenNH	Tên nhà hàng	Varchar(40)
	KQDG	Kết quả đánh giá trung bình của người dùng	float
	SLDG	Số lượng đánh giá của người dùng	int
NGUOIDUNG	<u>MaND</u>	Mã người dùng	Char(4)
	MaDD	Mã địa điểm	Char(4)
	HoTen	Họ và tên người dùng	Varchar(50)
	SDT	Số điện thoại	Varchar(20)
	NgaySinh	Ngày sinh của người dùng	Smalldatetime
	NgayDangKy	Ngày đăng ký tài khoản	Smalldatetime
DIADIEM	<u>MaDD</u>	Mã địa điểm	Char(4)
	ThanhPho	Thành phố	Varchar(20)
	Quan	Quận	Varchar(20)
DANHGIA	<u>MaNH</u>	Mã nhà hàng	Char(4)
	<u>MaND</u>	Mã người dùng	Char(4)
	DanhGia	Đánh giá của người dùng	float

## **YÊU CÂU**

- 1. Tạo các quan hệ và khai báo các khóa chính, khóa ngoại của quan hệ.
- 2. Thêm vào thuộc tính NhanXet có kiểu dữ liệu varchar(200) cho quan hệ DANHGIA.
- 3. Thực hiện thay đổi cần thiết để số điện thoại của khách hàng bắt buộc phải có 10 ký tư.
- 4. Kết quả đánh giá trung bình của người dùng (KQDG) của quan hệ NHAHANG, và đánh giá của người dùng (DanhGia) của quan hệ DANHGIA phải có giá trị nhỏ nhất là 0 và lớn nhất là 5.
- 5. Nhập dữ liệu cho các quan hệ trên.
- 6. Tạo quan hệ NHAHANG1 chứa toàn bộ dữ liệu của NHAHANG. Cập nhật KQDG tăng 1 giá trị (cao nhất là 5.0) cho quan hệ NHAHANG1.
- 7. In ra danh sách các nhà hàng (MaNH, TenNH, KQDG) có kết quả đánh giá trung bình trên 3.0.
- 8. In ra danh sách người dùng (MaND, HoTen, SDT) có đánh giá các nhà hàng có kết quả đánh giá trung bình trên 3.0, theo thứ tư tăng dần MaND.
- 9. In ra danh sách các địa điểm (MaDD, ThanhPho, Quan) có nhà hàng nhưng không có người dùng.
- 10. In ra 2 năm sinh có lượng người dùng cao nhất (NamSinh, SoLuongNguoiDung).
- 11. In ra số lượng nhà hàng có KQDG > 3.0 và số lượng nhà hàng có KQDG <= 3.0 (SL\_Tren, SL\_Duoi).

<sup>\*</sup> **Lưu ý:** Bài làm phải được ghi chú một cách thích hợp.